

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày 20 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Đạt.

Các Hội thẩm: Ông Vi Văn Hậu

Ông Vy Hoàng Hà.

Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh: Kiểm sát viên:

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2023/TLST-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS, ngày 09/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn A: Sinh năm 1988 tại xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú bản Ba C, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, nghề nghiệp lao động tự do, trình độ văn hóa 0/12, dân tộc Thái, giới tính Nam, tôn giáo không, quốc tịch Việt Nam, con ông Lê Văn Q và bà Sầm Thị T, vợ Quang Thị T, con có 01 người 13 tuổi, có 01 tiền án năm 2021 bị TAND huyện Q xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tiền sự, nhân thân không, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2023 đến nay có mặt.

2. Quang Văn T: Sinh năm 1997, tại xã Châu T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, nơi cư trú: xóm B, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, nghề nghiệp lao động tự do, trình độ văn hóa 05/12, dân tộc Thái, giới tính Nam, tôn giáo không, quốc tịch Việt Nam, con ông Quang Văn T và bà Trần Thị H, vợ, con chưa có, tiền án, tiền sự, nhân thân không, bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2023 đến nay có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trương Thị B, sinh năm 1987, nơi cư trú bản H, xã C, huyện Q, Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 17 giờ, ngày 26/2/2023 Quang Văn T đi bộ một mình đến nhà Lê Văn A ở bản B, xã C, huyện Q để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nhà Lê Văn A, Tiến hỏi mua 01 gói (Hê rô in) với số tiền là 800.000đ, thì được A đồng ý bán cho T 01 gói ma túy. Cùng ngày 26/2/2023 T đi lên huyện Q gặp một người đàn ông không quen biết mua 16 viên ma túy (Methamphetamine) với số tiền 200.000đ, số ma túy này T mua về với mục đích vừa sử dụng và vừa bán kiếm lời. Đến khoảng 11 giờ 50 phút ngày 01/3/2023, tại khu vực xóm B, xã C Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang Quang Văn T đang có hành vi tàng trữ 10 viên ma túy với mục đích bán kiếm lời. Ngoài ra Công an còn thu giữ của Quang Văn T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 37H1-47.678.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Quang Văn T thu được 01 túi polyetylen trong phòng ngủ của T có chứa chất bột nén màu trắng và 15 gói giấy bạc trong chiếc mũ lưỡi trai đều chứa chất bột nén màu trắng nghi là ma túy, thu giữ trên móng nhà tiếp giáp với nhà bếp của T 01 polyetylen có chứa chất bột màu trắng, 01 túi polyetylen có chứa các viên màu hồng đều nghi là ma túy.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn A thu giữ được 01 túi polyetylen chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy, 01 chiếc cân tiểu ly, màu đen đã qua sử dụng, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen.

Về vật chứng vụ án:

Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp xác định khối lượng: Đối với Quang Văn T: Số viên nén màu hồng khi bắt quả tang có khối lượng là 0,90 gam, và thu tại nhà có khối lượng là 0,55 gam, tổng là 1,45 gam. Số chất bột màu trắng thu được có khối lượng 1,90 gam. Đối với Lê Văn A số chất bột màu trắng thu được có khối lượng là 1,30 gam.

Kết luận giám định số 284 KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 07/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ an kết luận mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Quang Văn T gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 1,45 gam và các mẫu chất bột nén màu trắng là ma túy có khối lượng là 1,90 gam là Hêrôin.

Bản kết luận giám định số 284 KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 07/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ an kết luận mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Lê Văn A gửi tới giám định là ma túy Hêrôin có khối lượng là 1,30 gam.

Bản cáo trạng số: 41/CT-VKSHS, ngày 25/ 5 /2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Lê Văn A và Quang Văn T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Lê Văn A và Quang Văn T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt bị cáo Lê Văn A từ 03 năm 6 tháng đến 04 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. xử phạt bị cáo Quang Văn T từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu số ma túy còn lại sau giám định, tiêu hủy 02 que test ma túy của các bị cáo, 01 cân điện tử, màu đen, 01 chiếc mũ lưỡi trai.Trả lại 02 chiếc điện thoại cho các bị cáo. Truy thu 800.000đ đối với bị cáo Lê Văn A do phạm tội mà có.

Đối với chiếc xe máy thu của bị cáo Tiến thuộc quyền sở hữu của chị Trương Thị B, chị B không biết bị cáo T dùng xe máy để đi bán ma túy, do vậy Công an huyện Q đã trả lại cho chị B đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông có bán ma túy cho hai bị cáo Lê Văn A và Quang Văn T hiện tại không xác định được họ, tên, tuổi địa chỉ nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự. Đối với người đàn ông điện mua ma túy với T nhưng không xác định được họ, tên, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, chứng xác định không có tội.

Lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ thì các bị cáo phạm tội như sau: Vào hồi 17 giờ, ngày 26/2/2023, tại nhà bị cáo Lê Văn A ở bản N, xã C, huyện Q Quang Văn T đã mua với Lê Văn A 01 gói ma túy có khối lượng 1,90 gam Hê rôin với giá 800.000đ, đồng thời cùng ngày 26/2/2023 bị cáo T đi lên huyện Q mua được 16 viên ma túy màu hồng có khối lượng 1,45 gam ma túy (Methamphetamine) của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000đ. Đến ngày 01/3/2023 Quang Văn T đưa 10 viên ma túy nén màu hồng để bán cho một người không quen biết thì bị bắt quả tang. Số lượng ma túy mà Quang Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự là 1,90 gam Hê rôin và 1,45 gam ma túy (Methamphetamine).

Quá trình điều tra thu giữ của Lê Văn A 1,30 gam ma túy (He roin), đồng thời Lê Văn A cũng thừa nhận bán cho bị cáo Quang Văn T 01 gói ma túy có khối lượng là 1,90 gam Hê rô in. Như vậy Lê Văn A phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng khối lượng ma túy là 3,20 gam. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố các bị cáo Lê Văn A, Quang Văn T về tội “ Mua bán trái phép trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án , đây là một vụ án đồng phạm giản đơn có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã xâm phạm vào độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước. Do đó, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo giáo dục và góp phần phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của các bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Lê Văn A có một tiền án, tiền sự, nhân thân không, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo Quang Văn T không có tiền án, tiền sự, nhân thân, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, cha của bị cáo được tặng thưởng Bằng khen đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, do vậy cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian cải tạo tốt trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư bên trong gói số ma túy, Hêrôin còn lại sau giám định và 01 phong bì thư bên trong có 02 que test ma túy của các bị cáo, 01cân điện tử màu đen, 01 chiếc mũ lưỡi trai, trả lại 02 chiếc điện thoại di động cho các bị cáo. Truy thu số tiền 800.000đ của bị cáo Lê Văn A do phạm tội mà có.

Đối với chiếc xe máy mà bị cáo T làm phượng tiện đi bán ma túy là thuộc quyền sở hữu của chị Trương Thị B, chị B không biết Tiến dùng để phạm tội, cho nên Công an huyện Q đã trả lại chiếc xe máy này cho chị B là đúng quy định.

Đối với hai đối tượng bán ma túy cho hai bị cáo T, A không xác định được họ, tên, tuổi và địa chỉ nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố các bị cáo Lê Văn A và Quang Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Đ52 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn A: **03** năm (ba) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 01/3/2023.

-Áp dụng Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Quang Văn T **03** (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 01/3/2023.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,b,c khoản 2,3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì thư bên trong có số Hê rô in còn lại sau giám định, 01 chiếc mũ lưỡi trai màu đen và 01 phong bì thư chứa 02 que test thử ma túy của các bị cáo Lê Văn A và Quang Văn T. Trả lại cho bị cáo Lê Văn A 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng, trả cho Quang Văn T 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu bạc đã qua sử dụng, chỉ tiết thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS. Truy thu số tiền 800.000đ của bị cáo Lê Văn A do phạm tội mà có.

[3] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, các bị

cáo Lê Văn A, Quang Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí HSST theo quy định.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Q.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Q
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Q.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- UBND xã C
- Xã C.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

ĐÀO VĂN ĐẠT

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vi Văn Hậu

Vy Hoàng Hà

Đào Văn Đạt

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Quỳnh Hợp.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quỳnh Hợp.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- UBND xã Phú Xuyên, xã Yên Lãng, h Đại Từ
tỉnh Thái Nguyên.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÀO VĂN ĐẠT

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Văn Công Nguyễn Lê Vinh Hương Đào Văn Đạt

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Quỳnh Hợp.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quỳnh Hợp.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- UBND xã Châu Cường, Quỳnh Hợp.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÀO VĂN ĐẠT

